

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KCB

1. Tên cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom
2. Địa chỉ: Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	Nguyễn Đức Phước	001257/ĐNAI - CCHN; 987/QĐ-SYT; 868/QĐ-SYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (Xquang, đọc điện tim, siêu âm, CT- Scanner), Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (Xquang, đọc điện tim, siêu âm, CT- Scanner); Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa.
2	Nguyễn Quang Tuấn	006904/ ĐNAI – CCHN 919/QĐ-SYT; 163/QĐ-TYT;	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện não, lưu huyết não, điện tâm đồ, siêu âm tổng quát.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó Giám đốc Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện não, lưu huyết não, điện tâm đồ, siêu âm tổng quát.
3	Phạm Đức Thiện	005925/ ĐNAI – CCHN, 342/QĐ-SYT; 1710/QĐ-SYT; 480/QĐ-SYT.	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; siêu âm, Nội soi dạ dày tá tràng, đại tràng, trực tràng.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó Giám đốc/Phụ trách khoa Chẩn đoán hình ảnh/Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Nội soi dạ dày tá tràng, đại tràng, trực tràng.
4	Ngô Văn Thước	Số 006898/ ĐNAI-CCHN; 916/QĐ-SYT; 165/QĐ-TYT; QĐ số 1085/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật: Điện tâm đồ, siêu âm tổng quát; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật: Điện tâm đồ, siêu âm tổng quát; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
5	Văn Thị Hạnh	006897 /ĐNAI-CCHN; 1664/QĐ-SYT; 206/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (Xquang,đọc điện tim,siêu âm, CT-Scanner)	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó phòng Kế hoạch Nghiệp vụ/ Phụ trách Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản/Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa;Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (Xquang,đọc điện tim,siêu âm, CT- Scanner).
6	Vệ Thị Song An	003021/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng phòng Điều dưỡng Điều dưỡng
7	Nguyễn Văn Thao	006895/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình.
8	Vòng Hồ Ngọc Thành	010871/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa Y học Cổ truyền- Phục hồi chức năng/ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/Khám bệnh, chữa bệnh YHCT
9	Phạm Đức Thắng	0007678/ĐNAI-CCHN; 914/QĐ-SYT; 168/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát, siêu âm doppler tim.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa Khám bệnh Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát, siêu âm doppler tim.
10	Nguyễn Thị Kim Cúc	000790/ ĐNAI – CCHN; 328/QĐ-SYT;	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật HIV& AIDS Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.
11	Nguyễn Thị Hồng Trân	003001/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa Xét nghiệm Chuyên khoa xét nghiệm
12	Vương Quốc Đạt	002096/ ĐNAI - CCHN; 182/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện kỹ thuật: Hồi sức tích cực, siêu âm tổng quát; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Thực hiện kỹ thuật: Hồi sức tích cực, siêu âm tổng quát; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo.

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
13	Trần Thương Hoài Vũ	005932/ĐNAI-CCHN; 192/QĐ-TTYP.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa Nội Nhi Nhiễm Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát
14	Nguyễn Thị Thanh Thiện	006837/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Điều dưỡng
15	Châu Thanh Hòa	0009530/ĐNAI-CCHN; 808/QĐ-SYT; 169/QĐ-TTYP.	Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Mắt dưới sự phân công của Giám đốc.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó khoa Khám bệnh Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Mắt dưới sự phân công của Giám đốc.
16	Nguyễn Thị Nguyên	0007676 /ĐNAI-CCHN; 924/QĐ-SYT; 193/QĐ-TYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khoa Nội Nhi Nhiễm Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ.
17	Chu Đức Dụng	010224 /ĐNAI-CCHN; 179/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ.
18	Nguyễn Thị Kim Nhung	005934/ĐNAI-CCHN; 208/QĐ-TTYP.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (Xquang, đọc điện tim, siêu âm, CT-Scanner).	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (Xquang, đọc điện tim, siêu âm, CT-Scanner).
19	Cao Văn Hòa	0008817 /ĐNAI-CCHN QĐ số 1166/QĐ-SYT 182/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; Thực hiện kỹ thuật nội soi dạ dày tá tràng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu Thực hiện kỹ thuật nội soi dạ dày tá tràng
20	Nguyễn Thị Thùy	0009448/ĐNAI-CCHN; 187/QĐ-TTYP.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ.
21	Nguyễn Thi Vang	006896/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
22	Lê Thị Tính	0007679/ĐNAI-CCHN; 918/QĐ-SYT; 178/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Thực hiện kỹ thuật: Đọc điện tâm đồ.
23	Đinh Công Thanh	000637/YB-CCHN; 190/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật: Đọc và đo điện não.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật: Đọc và đo điện não.
24	Trương Thị Hoàn	005936/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
25	Trần Thị Hiến	012472/ĐNAI-CCHN;	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;
26	Lê Minh Nam	14435/TH-CCHN; 184/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo.
27	Vũ Thị Thanh Hằng	005806/ĐNAI-CCHN; 454/QĐ-TTYT; 458/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo; Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát, siêu âm tim.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo; Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát, siêu âm tim.
28	Phạm Văn Dũng	005942/ĐNAI-CCHN; 202/QĐ-TTYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Ngoại tổng quát dưới sự phân công của Giám đốc.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Ngoại tổng quát dưới sự phân công của Giám đốc.
29	Nguyễn Thị Thủy Phúc	011425/ĐNAI-CCHN;	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;
30	Nguyễn Đức Công	005933/ ĐNAI - CCHN; 203/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Ngoại chấn thương chỉnh hình dưới sự phân công của Giám đốc; Đọc điện tâm đồ	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Ngoại chấn thương chỉnh hình dưới sự phân công của Giám đốc; Đọc điện tâm đồ
31	Nguyễn Thế Quyền	0009526/ĐNAI-CCHN; 1191/QĐ-SYT; 172/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt. Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (Xquang, đọc điện tim, siêu âm, CT-Scanner).	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt. Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (Xquang, đọc điện tim, siêu âm, CT-Scanner).

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
32	Trịnh Ngọc Duy	005946/ ĐNAI - CCHN; 940/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát
33	Phạm Như Tính	005947/ ĐNAI - CCHN; 941/QĐ-TYT; 629/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo; Thực hiện kỹ thuật: siêu âm tổng quát, đo chức năng hô hấp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo; Thực hiện kỹ thuật: siêu âm tổng quát, đo và đọc chức năng hô hấp
34	Nguyễn Thị Hồng Giang	002331/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa
35	Nguyễn Thị Thanh Thúy	014411/ ĐNAI – CCHN,	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
36	Nguyễn Thị Lệ Uyên	010965/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
37	Trần Văn Phúc	0007107/ ĐNAI – CCHN 1841/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Khám bệnh chuyên khoa y học gia đình;	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Khám bệnh chuyên khoa y học gia đình;
38	Lê Thị Thanh Phương	014738/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
39	Thân Văn Quân	014666/ ĐNAI – CCHN QĐ số 551/QĐ-TTYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Kỹ thuật nội soi dạ dày- tá tràng, nội soi đại tràng, trực tràng, đọc điện tâm đồ	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Kỹ thuật nội soi dạ dày- tá tràng, nội soi đại tràng, trực tràng, đọc điện tâm đồ
40	Hoàng Kim Thảo	005873/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
41	Lê Xuân Hiệp	011167/ ĐNAI - CCHN; 192/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh lao.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh lao.
42	Trần Bá Khôi	0007400/ĐNAI-CCHN 743/QĐ-SYT 192/QĐ-TYT.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh chuyên khoa y học gia đình; Khám bệnh, chữa bệnh lao.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh chuyên khoa y học gia đình; Khám bệnh, chữa bệnh lao.

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
43	Lê Bá Hùng	013881/ĐNAI -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại
44	Nguyễn Thanh Minh	0008725/ĐNAI-CCHN;1189/QĐ-SYT QĐ số 228/QĐ-TTYP	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền Siêu âm tổng quát, điện tâm đồ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, siêu âm tổng quát, điện tâm đồ
45	Nguyễn Thị Thu Thảo	003027/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội Nhi Nhiễm
46	Lại Thị Thu Duyên	003036/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh
47	Lương Thị Nhung	005944/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y Sĩ Khoa Nội Nhi Nhiễm
48	Trần Ngọc Đồng Xuân	003047/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
49	Bùi Thị Thùy Linh	005949/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
50	Vũ Thị Nụ	005878/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
51	Hoàng Thị Lý	006834/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
52	Đặng Thị Dương	010738/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
53	Hà Thị Thương	110647/CCHN-BQP	Thực hiện chuyên môn Điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
54	Nguyễn Giang Nam	005874/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
55	Bùi Thị Hoa	005954/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
56	Vũ Thị Lùng	009186/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
57	Lê Thị Thanh Hảo	008287/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
58	Nguyễn Thị Duyên	008285/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Nội Nhi Nhiễm
59	Tạ Chiêu Hoàng	003041/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng phòng Kế hoạch nghiệp vụ
60	Mai Thị Hồng Hương	004369/ĐNAI-CCHN QĐ số: 933/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV của Bộ trưởng BNV vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế ĐD Kỹ thuật viên khúc xạ	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Kỹ thuật viên khúc xạ
61	Vũ Thị Thủy	012953/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sĩ Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
62	Trương Thị Linh	002830/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh
63	Phạm Thị Duy Lành	005930/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sĩ Khoa Khám bệnh
64	Trần Thị Hiền Trang	010629/ĐNAI-CCHN QĐ số 942/QĐ-TT YT	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.
65	Trần Thị Kim Chung	0009853/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
66	Hoàng Thị Thảo Nguyên	004091/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh
67	Trần Thị Nhung	005880/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh
68	Triệu Thy Hiệp	005927/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sĩ Khoa Khám bệnh
69	Bùi Thị Mẫn	0008727/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại tổng hợp
70	Nguyễn Thị Nga	0005095/BD-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp;
71	Tạ Thị Như Quỳnh	003039 ĐNAI-CCHN; 297/QĐ-SYT.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức
72	Nguyễn Thị Lương	006315/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
73	Trương Thị Thu Thảo	0008284/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh
74	Nguyễn T. Ánh Tuyết	003037/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp
75	Trần Lê Chinh	002839/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp
76	Nguyễn Bá Thọ	008728/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp
77	Đinh Ngọc Mạnh	006829/ ĐNAI - CCHN	KTV hình ảnh y học	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	KTV hình ảnh y học Khoa Chẩn đoán hình ảnh
78	Nguyễn Thanh Siêm	006831/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh
79	Trương Quốc Vương	014178/ ĐNAI - CCHN	KTV hình ảnh y học	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	KTV hình ảnh y học Khoa Chẩn đoán hình ảnh

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
80	Nguyễn Thị Lê	005879/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh
81	Ngô Thị Thu Huê	003043/ ĐNAI - CCHN QĐ số 812/QĐ-TTYYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp
82	Nguyễn Thị Hà	002824/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh
83	Trần Thị Hiền	0008729/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh Thực hiện kỹ thuật phụ nội soi dạ dày tá tràng.
84	Lê Thị Thanh Thủy	005931/ ĐNAI - CCHN QĐ 811/QĐ-TTYYT	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Thực hiện kỹ thuật đo lưu huyết não và đo điện não.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật đo lưu huyết não và đo điện não.
85	Trần Văn Trịnh	005929/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh
86	Phạm Viết Quỳnh	014624/ ĐNAI – CCHN,	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học Khoa Chẩn đoán hình ảnh
87	Nguyễn Thị Nam Phương	006828/ĐNAI – CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm Khoa Xét Nghiệm

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
88	Trần Nguyên Vương	0007065/ ĐNAI - CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm Khoa Xét Nghiệm
89	Đinh Thị Minh Linh	014024/ ĐNAI – CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ Thuật viên xét nghiệm Khoa Xét Nghiệm
90	Tạ Thị Kim Anh	006835/ ĐNAI - CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm Khoa Xét Nghiệm
91	Dương Đắc Quang	014081/ ĐNAI – CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm Khoa Xét Nghiệm
92	Nguyễn Thị Hồng Huyền	011482/ĐNAI-SYT	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm Khoa Xét Nghiệm
93	Vũ Thị Lệ	003024/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
94	Trịnh Thị Kim Chiên	003028/ĐNAI-CCHN QĐ số 199/QĐ-TTYP	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.
95	Nguyễn Thị Thủy	002823/ĐNAI-CCHN; 628/QĐ-TTYP	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.
96	Tạ Thị Mai	0009767/ĐNAI-CCHN; 933/QĐ-TTYP.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.
97	Phạm Thị Thanh Hương	007106/ĐNAI – CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
98	Trần Thị Thủy	005935/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
99	Đinh Thị Diệu	013054/ĐNAI – CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
100	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	002834/ ĐNAI - CCHN QĐ 938/QĐ-TTYYT	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.
101	Trương Thị Diệu	002838/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
102	Trần Hoàng Liên Hương	003040/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
103	Chu Thị Thúy Loan	010311/ĐNAI – CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
104	Nguyễn Thị Thu Hằng	013142/ĐNAI-CCHN; 934/QĐ-TTYYT.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.
105	Nguyễn Hồng Phúc	002841/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
106	Nguyễn Khắc Tuấn	011402/ĐNAI-CCHN; 935/QĐ-TTYYT.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
107	Lê Thị Tâm	014321/ĐNAI – CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
108	Thái Thị Hồng	002662/ĐNAI – CCHN QĐ số 198/QĐ-TTYT	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.
109	Lê Thị Thu Hiền	005941/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
110	Nguyễn Thị Phương	005875/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
111	Trịnh Minh Đức	014693/ ĐNAI – CCHN,	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức Cấp cứu
112	Phan Thị Xuân Khánh	012378/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều Dưỡng Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản
113	Hoàng T.Thanh Quỳnh	006912/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản
114	Lý Ngọc Mỹ	012180/ĐNAI- CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
115	Nguyễn Ngọc Loan	006908/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
116	Lê Thị Hồng Thu	006913/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
117	Nguyễn T.Thanh Lương	006910/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
118	Lê Thị Tuyết	005877/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sĩ Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
119	Nguyễn Thị Phương	002849/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
120	Vũ Thị Thu Hường	006909/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
121	Nguyễn Thị Dịu Hiền	006917/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
122	Trương Thị Thu Hà	006907/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
123	Lê Thị An	000201/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
124	Trần Thị Phúc	012370/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
125	Trương Thị Thảo Nguyên	110584/CCHN-BQP	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
126	Nguyễn Thị Kim Hạnh	003035/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.
127	Phạm Thị Oanh	000166/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y Sĩ Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
128	Trương Công Tuất	012747/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y Sĩ Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
129	Nguyễn Thành Lê	0009376/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y Sĩ Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
130	Nguyễn Hồng Ngọc	012720/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y Sĩ Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
131	Võ Thị Thu Vần	005943/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y Sĩ Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
132	Mang Thị Thanh Hằng	012938/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
133	Nguyễn Thị Tuyết Mai	012713/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng Phòng Điều dưỡng
134	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	006836/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Phòng Kế hoạch nghiệp vụ
135	Cao Thị Diễm Phương	005871/ ĐNAI – CCHN, 174/QĐ-SYT	KTV Gây mê hồi sức, Điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Phòng Kế hoạch nghiệp vụ Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức
136	Nghiêm Thị Mão	005868/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh
137	Trương Minh Kha	005928/ ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên phục hình răng	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên phục hình răng Khoa Y tế công cộng
138	Trần Văn Thành	0007064/ ĐNAI - CCHN	KTV Xquang	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	KTV Xquang Cơ sở điều trị methadone

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
139	Nguyễn Thị Thúy Vy	0009612/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát bệnh tật
140	Ngô Thị Ánh Tuyết	004173/ĐNAI – CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ban đầu	Sáng: 7h00-12h00 Chiều: 13h30-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường Khoa Kiểm soát bệnh tật
141	Hồ Thị Xuân Thu	Số 047728/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
142	Chu Đình Tư	002831/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
143	Phạm Thị Nga	014897/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng (Khoa Ngoại tổng quát)
144	Trần Thị Thu	014720/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh , chữa bệnh bằng Y học cổ truyền (Khoa YHCT-PHCN)
145	Hồng Say Hín	001417/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh , chữa bệnh bằng Y học cổ truyền (Khoa YHCT-PHCN)
146	Nguyễn Thị Hằng	014362/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng (Cơ sở điều trị methadone)
147	Nguyễn Trường An	013999/ĐNAI-CCHN	khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
148	Phạm Hoàng Đạt	010798/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
----------	---------------------------	------------------------	---------------------------------	---	-------------------

Trảng Bom ngày 20 tháng 11 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật
cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



Nguyễn Đức Phước

Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc như trên, bác sỹ, nhân viên y tế sẽ làm thêm giờ theo sự phân công của Ban Giám đốc đơn vị;
- Đơn vị sẽ bố trí thời gian nghỉ cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo đúng quy định của Luật lao động.



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KCB

1. Tên cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom
2. Địa chỉ: Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
TRẠM Y TẾ XÃ AN VIỄN					
1	Nguyễn Văn Trung	003768/ĐNAI- CCHN QĐ số 216/QĐ-TTYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Chẩn đoán hình ảnh, siêu âm thực hành	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm / chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật / Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Chẩn đoán hình ảnh, siêu âm thực hành
2	Nguyễn Thị Tuyết Sương	003171/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT – BHYT – BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
3	Trương Thị Phương	005849/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/ TT- BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các gạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ Sinh
4	Lê Đình Thuận	002661/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT
5	Hoàng Thị Thu	006423/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
6	Nguyễn Thị Phụng	002846/ ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
TRẠM Y TẾ XÃ BÀU HÀM					
1	Vòng Hồ Phú Thuận	006444/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phụ trách tram/ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/khám bệnh chữa bệnh thông thường
2	Lý Đức Thắng	005842/ ĐNAI – CCHN 1358 / QĐ-SYT	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bội Nội vụ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
3	Nguyễn Huy Hoàng	006441/ ĐNAI – CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
4	Trần Khải Huyền	002828/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
5	Lê Thị Thanh Nhân	003038/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
6	Phan Thị Nga	12181/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
7	Phạm Thị Chiên	0007403/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh

TRẠM Y TẾ XÃ BÌNH MINH

1	Nguyễn Văn Hưng	005810/ĐNAI-CCHN;	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
2	Nguyễn Thị Dung	002098/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
3	Nguyễn Thị Kim Nga	0007104/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/ TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ Sinh
4	Nguyễn Phượng Thúy	005815/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/ TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh
5	Ngô Thị Ái Vân	005808/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
6	Ngô Thị Thương	005814/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng

TRẠM Y TẾ XÃ BẮC SƠN

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	Trần Lê Toàn	001300/ĐNai-CCHN QĐ số 191/QĐ-SYT QĐ số 220/QĐ-TTYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình) Điện tâm đồ, siêu âm thực hành	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng khoa/chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình) Điện tâm đồ, siêu âm thực hành
2	Trần Thị Thoi	005804/ĐNAI-CCHN QĐ 1232/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
3	Nguyễn Mộng Linh	005816/ĐNAI – CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh
4	Nguyễn Văn Tư	0007390/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
5	Đoàn Thị Hồng Hoa	002031 ĐNAI - CCHN	Điều Dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều Dưỡng
6	Nguyễn Thị Việt Hòa	0008162/ĐNAI-CCHN	Điều Dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều Dưỡng
7	Lương Thị Ngọc Ánh	002825/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV 2/04/2005 của bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều Dưỡng
8	Lý Ngọc Dân	014210/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.
TRẠM Y TẾ XÃ CÂY GÁO					

1	Nguyễn Khắc Trọng	012869/ĐNAI-CCHN QĐ số 939/QĐ-TTYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Siêu âm thực hành, siêu âm tim- mạch máu	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	trưởng trạm/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Siêu âm thực hành, siêu âm tim- mạch máu
2	Lưu Lý Hoàng Huynh	012268/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
2	Mang Thi Bích Liễu	0007102/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh
3	Đặng Thị Hồng Linh	006442/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều Dưỡng
3	Lê Hồng Ngọc	014726/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
4	Văn Thị Thanh	002054/ĐNAI-CCHND	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng

TRẠM Y TẾ XÃ ĐÔI 61

1	Nguyễn Đình Công	005828/ ĐNAI - CCHN QĐ số 222/QĐ-TTYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Siêu âm thực hành, đọc điện tim	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm/chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Siêu âm thực hành, đọc điện tim
2	Nguyễn Đức Hòa	014712/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
3	Trần Thị Uyên	005829/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/ TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh
4	Nguyễn Thị Ngọc	005831/ ĐNAI – CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa y học cổ truyền

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
5	Đặng Thị Ái Diễm	006915/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/ TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh

TRẠM Y TẾ XÃ ĐÔNG HÒA

1	Tô Văn Trường	005840/ĐNAI -CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
2	Lại Văn Cao	005843/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám và điều trị YHCT
3	Mang Thị Lệ Thu	0008073/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/ TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ Sinh
4	Nguyễn Thị Châu Trâm	0007396/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
5	Võ Ngọc Duy	014829/ĐNAI -CCHN	Sơ cấp cứu, khám chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo TT số 10/2015/TTLT- BYT-BNN ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường

TRẠM Y TẾ XÃ GIANG ĐIỀN

1	Trần Văn Thành	004120/ĐNAI- CCHN QĐ số 225/QĐ-TT YT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Độc điện tim, siêu âm thực hành	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm /chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Độc điện tim, siêu âm thực hành
---	----------------	---	---	---	---

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
2	Lưu Xuân Chiến	005817/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 của bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng viên
3	Nguyễn Thị Hân	002836/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 của bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng viên
4	Nguyễn Thị Thanh Hòa	014248/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh , kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Nữ hộ sinh

TRẠM Y TẾ XÃ HỐ NAI 3

1	Đổng Xuân Hào	005825/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phụ trách trạm/ Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa
2	Trần Quang Huy	005824/ Đ Nai-CCHN QĐ SỐ 1227/QĐ-SYT	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.
3	Vũ Thị Kim Liên	005846/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005 QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
4	Phan Thị Khánh Linh	005848/ĐNAI-CCHN QĐ Số 1229/SYT-GPHD	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ./Phòng chẩn trị y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ./Phòng chẩn trị y học cổ truyền
5	Trần Thị Vân	012217 /ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
6	Nguyễn Thị Phương	001735 /ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLĐ-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh, điều dưỡng, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
7	Nguyễn Thị Thu Hương	005844 /ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh

TRẠM Y TẾ XÃ HƯNG THỊNH

1	Dương Văn Năm	0007397/ĐNAI-CCHN QĐ số 227/QĐ-TTYYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Đo điện tim, siêu âm bụng tổng quát	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm /Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Đo điện tim, siêu âm bụng tổng quát
2	Hồ Thị Ánh Tuyền	0007419/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
3	Nguyễn Thị Dung	0008483/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
4	Nguyễn Thị Kiều Hoa	0007399/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng

TRẠM Y TẾ XÃ QUẢNG TIẾN

1	Lê Hoàng Diệu Anh	002574/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
2	Nguyễn Thị Thu	0007394/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
3	Lương Thị Xuân	006906 /ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh
4	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	015231/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường
5	Phạm Thị Huệ	005955/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng

TRẠM Y TẾ XÃ SÔNG THAO

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	Đặng Thị Thu Hiền	002166/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
2	Đặng Thị Thu Hiền	013316/ĐNAI- CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
3	Hoàng Diễm Trinh	0009547/ĐNAI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Bộ Y tế	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
4	Nguyễn Thị Chiêm	006911/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh
5	Phan Thị Tô Huệ	012058/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

TRẠM Y TẾ XÃ SÔNG TRÀU

1	Hà Ngọc Hoàng	0009455/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm/chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
2	Tạ Thị Thuý Lan	010736/ ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
3	Nguyễn Thị Thanh Hiền	005835/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011 TT – BHYT ngày 15/03/2011 của BHYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ Sinh

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
4	Ngô Đức Huế	011736/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT -BYT-BYT ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội Vụ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
5	Nguyễn Thị Hằng	014362/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
6	Vũ Thị Lý	014585/ ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng

TRẠM Y TẾ XÃ TÂY HÒA

1	Trần Lê Hữu Sang	005838/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phụ trách trạm/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
2	Phạm Thị Như Hoa Ngọc Lan	003632/ ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Sơ cấp cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường tại trạm y tế
3	Phạm Thị Phương Loan	013570/ ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
4	Lê Thị Hương	005870/ ĐNAI – CCHN	thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo huyết áp, đo nhiệt độ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Y sỹ đa khoa
5	Nguyễn Thị Hậu	0001201 /NT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
TRẠM Y TẾ XÃ THANH BÌNH					
1	Võ Văn Đông	014176/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Phụ trách trạm Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
2	Từ Thị Phương Anh	002167/ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
3	Hoàng Thị Thắm	006443/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh
4	Phan Thị Bông	011203/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều Dưỡng
5	Nguyễn Thị Mụi	014228/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông
TRẠM Y TẾ XÃ TRUNG HÒA					
1	Nguyễn Văn Hiệp	0007110/ ĐNAI – CCHN QĐ số 233/QĐ-TT YT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đọc điện tâm đồ, siêu âm thực hành	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm/chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đọc điện tâm đồ, siêu âm thực hành
2	Phan Thị Kim Thảo	0007402/ ĐNAI – CCHN QĐ bổ sung số 1361/QĐ - SYT	Sơ cấp cứu ban đầu, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
3	Nguyễn Văn Trường	003664/ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông
4	Hoàng Ngọc Lan	0007401/ĐNAI – CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT
5	Trần Thị Kim Luyến	005821/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Điều dưỡng
6	Phạm Thị Thanh Hiền	006914/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ sinh

TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN TRẮNG BOM

1	Phạm Đình Hải	005837/ĐNAI - CCHN QĐ số 193/QĐ-SYT QĐ số 234/QĐ-TTYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình) Chẩn đoán hình ảnh, điện tâm đồ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Trưởng trạm/chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Chẩn đoán hình ảnh, điện tâm đồ
2	Nguyễn Thị Kiều Hạnh	013145/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông
3	Nguyễn Thị Minh	0007389/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Hộ Sinh
4	Đặng Thị Thùy Dương	Số 010805/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
-------	---------------------------	------------------------	------------------------------	--	-------------------

Tràng Bóm ngày 20 tháng 11 năm 2023



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Phước

Ghi chú:

- Giờ làm việc của Trung tâm: Ngoài thời gian làm việc như trên các nhân viên sẽ tham gia chế độ trực theo sự phân công của đơn vị.
- Trung tâm Y tế sẽ bố trí cho cán bộ viên chức, người lao động nghỉ bù để đảm bảo thời gian làm việc nghỉ ngơi theo đúng quy định của Luật Lao động.